

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 2 (Từ ngày 17/8/2026 đến ngày 23/8/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.

-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

Lớp	THỨ HAI (17/8)		THỨ BA (18/8)		THỨ TƯ (19/8)		THỨ NĂM (20/8)		THỨ SÁU (21/8)		THỨ BẢY (22/8)		CHỦ NHẬT (23/8)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (10SV)	Biên tập và dàn dựng chương trình tuyên truyền lưu động (3/9) T.Bằng P-1.1 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (3/51) T.Tường P-2.3		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (4/53) T.Tường P-2.3		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3	Biên tập và dàn dựng chương trình tuyên truyền lưu động (4/9) T.Bằng P-1.1 (Sử dụng MC)	Trích đoạn kịch dài (5/51) T.Tường P-2.3				
Diễn viên K30A (33SV)	Trích đoạn kịch dài (2/51) T.Thịnh P-2.4				Diễn xuất trước ống kính (1/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)				Diễn xuất trước ống kính (2/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (3/51) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K30B (29SV)	Trích đoạn kịch dài (3/51) T.Liêm, T.Tường P-2.2				Trích đoạn kịch dài (4/51) T.Liêm, T.Tường P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (1/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (5/51) T.Liêm, T.Tường P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (2/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)				
Đạo diễn K31 (13SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu (1/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC				Phân tích tác phẩm sân khấu (2/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Âm nhạc sân khấu (1/12) T.H.Thành P-1.2 (Sử dụng MC)	Hóa trang (1/19) C.Loan P-2.3	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Âm nhạc sân khấu (2/12) T.H.Thành P-1.2 (Sử dụng MC)		
												Hóa trang (2/19) C.Loan P-Đa năng (17g30-20g30)		
Diễn viên K31A (28SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu (1/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Múa (1/11) C.Quỳnh P-Đa năng		Hóa trang sân khấu (1/19) C.Loan P-Đa năng (17g30-20g30)	Phân tích tác phẩm sân khấu (2/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Múa (2/11) C.Quỳnh P-Đa năng		Kỹ thuật diễn viên 3 (1/51) T.Quang P-2.4	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Hóa trang sân khấu (2/19) C.Loan P-Đa năng			

Lớp	THỨ HAI (17/8)		THỨ BA (18/8)		THỨ TƯ (19/8)		THỨ NĂM (20/8)		THỨ SÁU (21/8)		THỨ BẢY (22/8)		CHỦ NHẬT (23/8)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31B (27SV)	Phân tích tác phẩm sân khấu (1/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Múa (1/11) C.Quỳnh P-Đa năng		Phân tích tác phẩm sân khấu (2/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Hóa trang sân khấu (1/19) C.Loan P-Đa năng (17g30-20g45)	Múa (2/11) C.Quỳnh P-Đa năng	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB (ghép ĐĐ, DV31) Sử dụng MC		Hóa trang sân khấu (2/19) C.Loan P-Đa năng		
Thiết kế thời trang K30 (10SV)			Thiết kế Erugo 3 (1/10) T.B.Hiếu CS2-946 THĐ	Thiết kế Erugo 3 (2/10) T.B.Hiếu CS2-946 THĐ	Ký họa trang phục theo đề tài (1/15) C.Kim CS2-946 THĐ	Thiết kế Erugo 3 (3/10) T.B.Hiếu CS2-946 THĐ	Thiết kế Erugo 3 (4/10) T.B.Hiếu CS2-946 THĐ		Thiết kế Erugo 3 (5/10) T.B.Hiếu CS2-946 THĐ					
Thiết kế thời trang K31 (13SV)			Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB				Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB	Kỹ thuật cắt may cơ bản (1/19) C.Lam CS2-946 THĐ	Diễn họa thời trang (1/15) C.Hoài P-0.3	Diễn họa thời trang (2/15) C.Hoài P-0.3	Kỹ thuật cắt may cơ bản (2/19) C.Lam CS2-946 THĐ	Kỹ thuật cắt may cơ bản (3/19) C.Lam CS2-946 THĐ		
Thiết kế công nghiệp K30 (11SV)			Thiết kế poster (1/38) T.Quang P-0.4 (Sử dụng MC)				Thiết kế poster (2/38) T.Quang P-0.4 (Sử dụng MC)				Tranh khắc gỗ (1/19) C.Tuyển P-0.4	Tranh khắc gỗ (2/19) C.Tuyển P-0.4		
Thiết kế công nghiệp K31 (16SV)	Hình họa nâng cao (1/30) C.Hoài P-0.4	Hình họa nâng cao (2/30) C.Hoài P-0.4	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB		Hình họa nâng cao (3/30) C.Hoài P-0.4	Hình họa nâng cao (4/30) C.Hoài P-0.4	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB							
Nhiếp ảnh K30 (16SV)	Ảnh chân dung ngoài trời (1/27) T. Trường P- 2.6	Ảnh chân dung ngoài trời (2/27) T. Trường Đi thực hành			Ảnh chân dung ngoài trời (3/27) T. Trường Đi thực hành	Ảnh chân dung ngoài trời (4/27) T. Trường Đi thực hành								

Lớp	Thứ Hai (17/8)		Thứ Ba (18/8)		Thứ Tư (19/8)		Thứ Năm (20/8)		Thứ Sáu (21/8)		Thứ Bảy (22/8)		Chủ Nhật (23/8)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Xử lý ảnh KTSCB (1/27) T. Lễ P-0.7	Xử lý ảnh KTSCB (2/27) T. Lễ P-0.7	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB		Xử lý ảnh KTSCB (3/27) T. Lễ P-0.7	Xử lý ảnh KTSCB (4/27) T. Lễ P-0.7	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB		Ảnh lao động sinh hoạt đời thường (1/19) T. Trưởng P- 2.6	Ảnh lao động sinh hoạt đời thường (2/19) T. Trưởng Đi thực hành				
Hội họa K30 (13SV)		Ký họa có chủ đề (1/33) T.Công P-0.3					Ký họa có chủ đề (2/33) T.Công P-0.2				Hình họa màu 1 (1/30) C.Nhung P-0.2	Hình họa màu 1 (2/30) C.Nhung P-0.2		
Hội họa K31 (33SV)	Hình họa nâng cao 1 (1/30) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (2/30) Nhóm A T.Nam P-0.2	Giáo dục chính trị (1/15) C.Trúc HTB	Trang trí các hình học (1/23) Nhóm A C.Dung P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (3/30) Nhóm A T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (4/30) Nhóm A T.Nam P-0.2	Giáo dục chính trị (2/15) C.Trúc HTB	Trang trí các hình học (2/23) Nhóm A C.Dung P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (1/30) Nhóm B T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (2/30) Nhóm B T.Nam P-0.2	Hình họa nâng cao 1 (3/30) Nhóm B T.Nam P-0.3	Hình họa nâng cao 1 (4/30) Nhóm B T.Nam P-0.3		
	Trang trí các hình học (1/23) Nhóm B C.Hoa P-0.3				Trang trí các hình học (2/23) Nhóm B C.Hoa P-0.3									
HD Du lịch K31 (13SV)	Nghệ vụ hướng dẫn 1 (1/12) T.Công Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Giáo dục chính trị (1/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC						Giáo dục chính trị (2/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC						
Quản lý văn hóa K30 (35SV)														
Quản lý văn hóa K31 (56SV)		Giáo dục chính trị (1/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC	Marketing văn hóa nghệ thuật (1/12) C.Kim Hương P-1.3 (Sử dụng MC)		Gây quỹ và tìm tài trợ (1/9) C.Kiều Giang P-1.3 (Sử dụng MC)		Gây quỹ và tìm tài trợ (2/9) C.Kiều Giang P-1.3 (Sử dụng MC)	Giáo dục chính trị (2/15) C.Kim Trúc HTB (ghép DL,QL31) Sử dụng MC	Văn hóa gia đình (1/6) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)					

Lớp	THỨ HAI (17/8)		THỨ BA (18/8)		THỨ TƯ (19/8)		THỨ NĂM (20/8)		THỨ SÁU (21/8)		THỨ BẢY (22/8)		CHỦ NHẬT (23/8)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (45SV) 30B (46SV) 30C (51SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Thanh nhạc 31A (58SV) 31B (48SV) 31C (48SV)	Thanh nhạc 3 (29) N1(1) N2(1) N3(1) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa P-2.8, 2.13, 2.10	Thanh nhạc 3 (29) N10(1) N11(1) N13(1) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường	Thanh nhạc 3 (29) N6(1) N7(1) N8(1) N9(1) C.K.Anh, T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.15, 2.8, 2.14, 2.12		Thanh nhạc 3 (29) N1(2) N5(1) N10(2) T.Thiện, C.Vy, C.KhaLy P-2.8, 2.11, 2.12	Thanh nhạc 3 (29) N12(1) T.Vũ P-2.8	Thanh nhạc 3 (29) N4(1) N6(2) C.Hân, C.K.Anh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 3 (29) N1(2) N7(2) N9(2) N11(2) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	Thanh nhạc 3 (29) N3(2) N5(2) N8(2) T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh P-2.11, 2.14, 2.9	Thanh nhạc 3 (29) N12(2) N13(2) T.Vũ, T.P.Cường P-2.8, 2.13	Thanh nhạc 3 (29) N4(2) C.Hân P- 2.9			
			Tin học CN N4 (1/15) C. Thur P-0.6 (N10,11)								Vũ đạo N2 (1/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (1/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 4 N3 (1/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (1/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ PT 1 N1 (1/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)		Nhạc cụ PT 1 N6 (1/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Ký xướng âm 3 N4 (1/15) T.Thuận P-2.5	Nhạc cụ PT 1 N5 (1/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (1/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ PT 1 N3 (1/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (1/15) T.P.Duy P-2.5	Hòa âm N2 (1/27) T.C.Minh P-1.9 (5,10,11,12,13)	Hòa âm N1 (1/27) T.C.Minh P-1.9 (1,2,3,4,6,7,8,9)		
			Tin học CN N5 (1/15) T. Tùng P-0.7 (N12,13)	Tin học CN N3 (1/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (1/15) C.N.Anh P-0.7 (N1,2,3)			